

Để giảm bớt những khó khăn cho sinh viên khi học môn này cần tăng cường những giờ ngoại khoá, giải thích hoặc đọc tác phẩm trước khi cho học sinh đi vào môn văn học Việt nam thì chắc chắn hiệu quả sẽ tốt hơn.

Mặt khác, chúng tôi thường khao khát bao lâu nay là làm sao có băng ghi âm những bài hát, những bản nhạc của các bài dân ca các vùng đất nước khác nhau, những vở diễn những tác phẩm cổ điển như chèo, tuồng để trong những giờ lên lớp có thể minh hoạ kịp thời các loại hình nghệ thuật. Đồng thời với việc minh hoạ đó là việc cần tạo điều kiện thuận lợi cho thầy giáo đưa sinh viên đi xem một số các tác phẩm nghệ thuật được trình diễn trên sân khấu. Điều này sẽ tăng cường trình độ hiểu biết của sinh viên về các loại hình nghệ thuật và chắc chắn sẽ gây hứng thú trong quá trình học tập.

## **Mấy suy nghĩ về thơ ca cách mạng**

(1925 - 1945)

NGUYỄN TUYẾN

Văn học cách mạng 1925 - 1945 chủ yếu là thơ ca cách mạng vô sản có một vị trí quan trọng đặc biệt trong di sản văn học dân tộc. Đáng tiếc rằng mấy năm gần đây, cùng với việc phục hồi và đánh giá lại một số tác phẩm cũ, người ta ít nhất trí về mảng văn học này, thậm chí còn tỏ thái độ coi thường, xem nhẹ hoặc hạ thấp vai trò của nó. Đó là những nhận thức và thái độ lầm lạc.

Thơ ca cách mạng vô sản (1925 - 1945) là sản phẩm của phong trào cách mạng, là đứa con tinh thần của các chiến sĩ vô sản. Hơn 60 năm qua Đảng đã lãnh đạo phong trào cách mạng, giải phóng dân tộc thoát vòng nô lệ, kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ thắng lợi, thống nhất đất nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nơi Đảng và cách mạng là nơi những con người cụ thể, những chiến sĩ và đồng bào đã gian khổ hy sinh để giành độc lập tự do cho Tổ quốc mà các chiến sĩ đã hoạt động 30 - 45 là thế hệ đầu tiên, thế hệ mở đường.

Tác giả của thơ ca cách mạng vô sản là những chiến sĩ, những nhà thơ chiến sĩ. Họ sáng tác trong hoàn cảnh gian khổ, khốc liệt của cuộc đấu tranh cách mạng. thơ ca của họ phần lớn được sáng tác trong cảnh tù đầy. Đó là lúc "nhân rớt", "nghỉ chân" của người chiến sĩ cách mạng.

Thơ ca cách mạng vô sản là sự thừa kế truyền thống yêu nước và hiện thực của thơ ca dân tộc, đồng thời nó được soi rọi bởi ánh sáng tư tưởng mới: giải phóng dân tộc theo con đường của chủ nghĩa Mác-Lênin.

Nội dung đậm đà nhất của thơ ca cách mạng vô sản là hiện thực và lạc quan. Điểm

lại thơ ca cách mạng ta thấy nó rất thực và trong sáng. Cảnh, tình rất thực, yêu đương, nhớ nhung, buồn khổ, căm giận ... đều rất thực. Và tình cảm trong thơ mới lành mạnh và trong sáng làm sao ! Nó vô cùng cao đẹp mà vẫn gần gũi, chân thực. Đặc biệt thơ ca cách mạng thể hiện một niềm tin cộng sản son sắt: tin vào lý tưởng, đường đi, vào lực lượng quần chúng, vào phong trào cách mạng tất thắng. Điều đó cũng rất thực vì chính niềm tin ấy giúp các chiến sĩ vượt qua mọi gian khổ hy sinh mà hướng tới tương lai, tin tưởng mãnh liệt vào tương lai.

Trong hoàn cảnh khó khăn của cách mạng, trước sự khủng bố điên cuồng dã man của giặc mới thấy rõ trong con người, trong văn học có niềm tin ấy là vô cùng quý giá.

Trước cách mạng tháng Tám ở Việt Nam có nhiều khuynh hướng văn học cùng song song tồn tại. Mỗi khuynh hướng có dáng vẻ riêng của mình. Nhưng văn học cách mạng vô sản có một vị trí đặc biệt. Xét về mặt nào đấy nó được coi như dòng văn học chủ lưu.

Tuy số lượng của nó chưa nhiều (cũng không ít), tuy nó ra đời trong hoàn cảnh bị nạt nghía là thiếu phương tiện truyền bá, phổ biến nhưng do tính chất và nội dung thơ ca này nó có một vai trò và tác dụng vô cùng lớn lao. Trước hết nó đáp ứng khát vọng cao cả của quần chúng, của dân tộc là cứu dân cứu nước. Nó tuân theo đà tiến hoá của dân tộc và nhân loại. Cùng với những bài hát cách mạng, thơ ca vô sản có tác dụng động viên hàng ngàn, hàng vạn quần chúng đi theo cách mạng, chiến đấu hy sinh để giải phóng đất nước, đưa cách mạng đến thắng lợi. Trên con đường gai góc gian khổ ấy, nhất là trong cảnh bị khủng bố tù đầy, nó là nguồn động viên rất hiệu quả. Nó giải toả được tinh thần, xua đi những bi lụy yếu đuối để phấn đấu và vươn tới.

Và đặc biệt nó tỏ rõ khí phách hiên ngang cách mạng trước kẻ thù tàn bạo và làm sáng niềm tin vào lý tưởng cao đẹp.

Tất nhiên đây đó cũng còn hiện tượng "quá đà", có phần "lý tưởng hoá", "duy ý chí" hiển ngày nay ta khó cảm thông. Nhưng trong hoàn cảnh và không khí bấy giờ nó vẫn rất thực.

Về mặt nghệ thuật, nếu so với thơ ca chuyên nghiệp và công khai thì nó cũng có những hạn chế vì hoàn cảnh và điều kiện sáng tác, vì nó là sản phẩm của đồng dao chiến đấu cách mạng và quần chúng. Nhưng vẫn có những tác giả, những tác phẩm đạt trình độ rất cao về mặt nghệ thuật.

Thơ ca cách mạng là một di sản vô giá vì nó phản ánh cả một phong trào cách mạng của một dân tộc, nó bộc lộ tư tưởng tình cảm vô cùng cao đẹp của những chiến sĩ có công ở đường giải phóng dân tộc.

Vì vậy, văn đề đặt ra là không chỉ nghiên cứu, đánh giá, phẩm bình mà việc cấp bách trên hết, trước hết là phải đẩy mạnh công tác sưu tầm.

Những năm qua, ở trung ương và một số địa phương tuy đã có tiến hành công tác sưu tầm, chỉnh lý nhưng nếu chỉ dừng lại ở đó thì thật chưa đủ.

Khác với các dòng văn học công khai trước cách mạng tháng Tám, thơ ca vô sản ra

đời "bất hợp pháp" nên hầu hết không được in, ấn, xuất bản mà chỉ phổ biến "trên miệng" "nhập tâm" cho nên càng dễ "tam sao thất bản" và mai một đi nhiều.

Hầu hết những sáng tác ra đời đã trên nửa thế kỷ. Những người thuộc lòng nó đã nhiều đã qua đời. Nhưng không có con đường nào khác là đẩy mạnh công tác sưu tầm và chỉnh lý. Phải sưu tầm khẩn trương, quy mô và có kế hoạch.

Cách đây hơn 10 năm, một nhóm cán bộ giảng dạy Đại học tổng hợp mà nòng cốt là cán bộ Khoa tiếng Việt đã tiến hành sưu tầm thơ ca cách mạng vô sản. Và kết quả thật đáng ngạc nhiên : hàng trăm bài thơ mới được phát hiện. Có tác giả "tổng tập" chỉ giới thiệu một bài thơ và cho đó là "duy nhất" thì chúng tôi ghi thêm được 30 bài nữa.

"Biệt xứ tù ngậm" của Bùi Hữu Diên là bài thơ rất quen thuộc đã in ở nhiều sách nhưng có vị còn cung cấp cho chúng tôi thêm 30 câu nữa.

Trong công tác sưu tầm, chúng tôi được sự giúp đỡ nhiệt thành và quý báu của các vị cách mạng lão thành.

Có nhiều chuyện cảm động : các cụ không chỉ thuộc thơ mình mà còn thuộc thơ của bạn bè, đồng chí và nhớ rõ cả hoàn cảnh ra đời của từng bài thơ. Có nhiều vị đã sinh hoạt qua đời đã lâu nhưng vẫn được bạn bè, đồng chí, cháu con ghi nhớ thơ ca và cung cấp cho chúng tôi như một di phẩm thiêng liêng, quý giá.

Chúng tôi đề cập tới vấn đề này với lòng mong mỏi : Hãy trân trọng một di sản văn hóa cùng quý giá của cha anh để lại và đẩy mạnh công tác sưu tầm, đánh giá để giáo dục thế hệ kế tiếp và tránh một sự mai một đáng tiếc mà không gì có thể bù đắp được.